

Số: 151/2022/QĐCNTTLH

An Lão, ngày 11 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thanh H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Đình T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây: Anh Nguyễn Đình T, trú tại: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Lê Thanh H, trú tại: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 10 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 10 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thanh H thỏa thuận giao 02 con là Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Nguyễn Thế N, sinh

ngày 05 tháng 02 năm 2021 cho chị Lê Thanh H nuôi dưỡng; anh Nguyễn Đình T cấp dưỡng nuôi mỗi con 1.000.000đ/tháng (một triệu đồng), kể từ tháng 11 năm 2022 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Các bên không phải nộp lệ phí.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn

